TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58A/2025/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 07 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 133/2025/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2025, giữa:

+ **Nguyên đơn**: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985

CCCD số: 024085001056 do Cục C về TTXH cấp ngày 23/3/2021

Địa chỉ: tổ dân phố T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

+ Bị đơn: Chị Trịnh Thị H1, sinh năm 1987

CCCD số: 001187053639 do Cục C về TTXH cấp ngày 17/12/2021

Địa chỉ: tổ dân phố T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ngày 27 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 27/8/2010 đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định pháp luật. Giao cho chị Trịnh

Thị H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hoàng Thiên B, sinh ngày 08/10/2013 đến khi cháu B đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H và chị H1 tự thoả thuận không đề nghị Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị H1 tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0002404 ngày 27/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS thành phố Bắc Giang;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- UBND phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Hà